

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 08 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán gói thầu, để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Dự toán mua sắm: Cung cấp chương trình thử nghiệm thành thạo phục vụ hoạt động kiểm nghiệm an toàn thực phẩm năm 2024 (nhiệm vụ đặc thù) của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung cụ thể như sau:

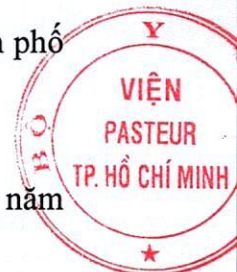
I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên người nhận báo giá: Lê Cẩm Tú
 - Chức vụ: Chuyên viên cung ứng – Phòng Vật tư – Thiết bị y tế
 - Số điện thoại: 0949486302
 - Địa chỉ email: lecamtu031197@gmail.com - tulc@pasteurhcm.edu.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 12 giờ ngày 12/08/2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày 12 tháng 08 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa:

TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tổ chức PT	Thời gian thực hiện
01	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm – Chỉ tiêu chất bảo quản Natri Benzoat, Kali Sorbat	-Phân tích Natri Benzoat, Kali Sorbat trong mứt - Mã chương trình H24.61	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	9/2024
02	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm – Chỉ tiêu Aflatoxin M1	- Phân tích Aflatoxin M1 trong Sữa - Mã chương trình H24.38	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ	7/2024



TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tổ chức PT	Thời gian thực hiện
					sinh thực phẩm quốc gia	
03	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm chức năng – Chỉ tiêu Curcumin	- Phân tích Curcumin trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Mã chương trình H24.44	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	7/2024
04	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm – Chỉ tiêu Melamine	-Phân tích Melamine trong Sữa - Mã chương trình H24.40	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	7/2024
05	Chương trình PT trên nền mẫu Bao bì thực phẩm – Chỉ tiêu Pb, Cd	-Phân tích Pb, Cd trong Bao bì thực phẩm - Mã chương trình H24.69	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	9/2024
06	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm – Chỉ tiêu Aflatoxin B1, Aflatoxin tổng	-Phân tích Aflatoxin B1, Aflatoxin tổng trong ngũ cốc - Mã chương trình H24.62	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	9/2024
07	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm chức năng – Chỉ tiêu Glucosamin	-Phân tích Glucosamin trong thực phẩm chức năng - Mã chương trình H24.67	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	9/2024
08	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm chức năng – Chỉ tiêu Sibutramin, Phenolphthalein	-Phân tích Sibutramin, Phenolphthalein trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Mã chương trình H24.82	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	11/2024
09	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm – Chỉ tiêu Nitơ tổng số, Nitơ Acid Amin, NaCl, Acid, Nitơ Amoniac	- Phân tích Chỉ tiêu Nitơ tổng số, Nitơ Acid Amin, NaCl, Acid, Nitơ Amoniac trong Nước chấm - Mã chương trình H24.49	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	8/2024
10	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm – Chỉ tiêu Phát hiện Salmonella spp	- Định tính/Phát hiện Salmonella spp trong Thịt - Mã chương trình V24.23	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	7/2024
11	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm - Chỉ tiêu Phát hiện Vibrio parahaemolyticus	- Phát hiện/Định tính Vibrio parahaemolyticus trong nước chấm - Mã chương trình QPT 008/24	Chương trình	01	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	9/2024

TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tổ chức PT	Thời gian thực hiện
12	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm - Chỉ tiêu Định lượng Clostridium perfringens	-Định lượng Clostridium perfringens trong nước chắm - Mã chương trình QPT 009/24	Chương trình	01	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	9/2024
13	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm chức năng - Chỉ tiêu Định lượng Tổng số VSV hiếu khí, Coliforms, E.coli	-Định lượng Tổng số VSV hiếu khí, Coliforms, E.coli trong thực phẩm chức năng - Mã chương trình QPT 035/24	Chương trình	01	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	9/2024
14	Chương trình PT trên nền mẫu Nước uống - Chỉ tiêu Định lượng Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfite	-Định lượng Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfite trong nước uống - Mã chương trình QPT 016/24	Chương trình	01	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	9/2024
15	Chương trình PT trên nền mẫu Nước uống - Chỉ tiêu Định lượng Coliforms, E. coli, Fecal Coliforms	-Định lượng Coliforms, E. coli, Fecal Coliforms trong nước uống. - Mã chương trình QPT 014/24	Chương trình	01	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	7/2024
16	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm chỉ tiêu Định lượng Bacillus cereus	- Định lượng Bacillus cereus trong thực phẩm/ Cooked Rice - Mã chương trình M300e12	Chương trình	01	Fapas	9/2024
17	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm - Chỉ tiêu Định lượng Listeria monocytogenes	- Định lượng Listeria monocytogenes trong thực phẩm/ Smoked Fish - Mã chương trình M300e02	Chương trình	01	Fapas	9/2024
18	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm - Chỉ tiêu Định lượng Enterobacteria và định tính Listeria monocytogenes	- Định lượng Enterobacteria, định tính Listeria monocytogenes trong Kem - Mã chương trình V24.55	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	9/2024
19	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm chức năng - Chỉ tiêu Tổng số vi sinh vật hiếu khí, Tổng số nấm men-nấm mốc, Định lượng Staphylococci dương tính coagulase trong thực phẩm chức năng.	- Định lượng Tổng số vi sinh vật hiếu khí, Tổng số nấm men-nấm mốc, Định lượng Staphylococci dương tính coagulase trong thực phẩm chức năng. - Mã chương trình V24.65	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	11/2024

TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn vị tổ chức PT	Thời gian thực hiện
	Staphylococci dương tính coagulase					
20	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm - Chi tiêu Tổng số Nấm men, nấm mốc có hoạt độ nước > 0.95	- Định lượng Tổng số Nấm men, nấm mốc có hoạt độ nước > 0.95 trong thực phẩm - Mã chương trình V24.71	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	8/2024
21	Chương trình PT trên nền mẫu Thực phẩm - Chi tiêu Tổng số Nấm men, nấm mốc có hoạt độ nước < 0.95	- Định lượng Tổng số Nấm men, nấm mốc có hoạt độ nước < 0.95 trong thực phẩm - Mã chương trình V24.72	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	8/2024
22	Chương trình PT trên nền mẫu thực phẩm - Chi tiêu Định lượng Staphylococci dương tính coagulase	Định lượng Staphylococci dương tính coagulase trong Sữa. - Mã chương trình V24.64	Chương trình	01	Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia	11/2024

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa: Kho Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 24 – 48 giờ đối với hàng có sẵn, 04 – 08 tuần đối với hàng không có sẵn.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán tối thiểu trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng, xuất hóa đơn tài chính. Hồ sơ thanh toán bao gồm: hóa đơn, biên bản bàn giao nghiệm thu, giấy chứng nhận chất lượng, xuất xứ của hàng hóa (nếu có). Trường hợp Viện nhận thiếu các hồ sơ nêu trên thì thời gian thanh toán được tính từ khi nhà cung cấp bổ sung đầy đủ các chứng từ cho Viện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**



VIỆN
PASTEUR
TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Việt Hà



(Kèm theo Công văn số 2490/PAS-VTTBYT ngày 02/08/2024 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

Phụ lục

BIỂU MẪU BẢNG BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Xuất xứ ⁽⁴⁾	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng ⁽⁵⁾	Đơn giá ⁽⁶⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽⁷⁾ (VND)	Thành tiền ⁽⁸⁾ (VND)
1	...								
2								
n	...								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.



- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(9) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử

một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

hcqt_xdcb.pas_Quan tri_03/08/2024

